**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**
**Tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024**
*(Từ 01/01/2024 đến 15/11/2024)*

## I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

- Số liệu về tín ngưỡng, tôn giáo đến thời điểm báo cáo.

- Đánh giá ngắn gọn về tình hình hoạt động TNTG trong thời kỳ báo cáo.

## II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

### 1. Kết quả ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL

a) Về tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết

- Về xác định nội dung được giao quy định chi tiết; lập dự kiến danh mục văn bản quy định chi tiết; ban hành kế hoạch, phân công cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết;

- Về tiến độ ban hành văn bản quy định chi tiết trên cơ sở so sánh với thời điểm dự kiến cần phải ban hành đã được xác định trong Danh mục văn bản quy định chi tiết và kế hoạch đã đề ra;

- Về tính đầy đủ nội dung của văn bản quy định chi tiết so với nội dung đã được xác định trong Danh mục văn bản quy định chi tiết;

b) Tính thống nhất, đồng bộ giữa văn bản quy định chi tiết với các văn bản QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo.

c) Tính khả thi của văn bản quy định chi tiết:

- Sự phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, truyền thống văn hóa và phong tục tập quán;

- Sự phù hợp với điều kiện về tổ chức bộ máy, nguồn lực để thi hành;

- Sự hợp lý của các biện pháp giải quyết vấn đề và chế tài xử lý;

- Sự rõ ràng, cụ thể của các quy định để hiểu thống nhất khi thực hiện.

*(Có số liệu cụ thể)*

### 2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản có liên quan.

- Sự phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho việc thi hành pháp luật.

- Mức độ đáp ứng về kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất bảo đảm cho việc thi hành pháp luật.

*(Có số liệu cụ thể)*

**3. Tình hình tuân thủ pháp luật**

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền; tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền (Báo cáo rõ các quy định cụ thể trong văn bản QPPL chưa được cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền thi hành kịp thời, đầy đủ, hướng dẫn chưa chính xác hoặc thiếu thống nhất; các quyết định áp dụng pháp luật do cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền ban hành có vi phạm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, không bảo đảm tính chính xác...);

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân; các vi phạm pháp luật.

*(Có số liệu cụ thể)*

**4. Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo**

- Việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; việc thực hiện các quy định pháp luật về trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo;...

- Việc thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

- Các nội dung khác theo quy định của Luật và Nghị định số 162 và các văn bản pháp luật có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo như hiện tượng tôn giáo mới; vấn đề đất đai, xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; các hoạt động vi phạm, lệch chuẩn; quản lý nhà nước đối với các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo đặc biệt là cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh...

*(Có số liệu cụ thể)*

**III. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL LIÊN QUAN ĐẾN TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO**

**1. Xây dựng, ban hành văn bản QPPL**

- Số lượng, thể loại văn bản QPPL được HĐND, UBND các cấp ban hành;

- Đánh giá về các nội dung qua kiểm tra: Thẩm quyền ban hành văn bản; nội dung của văn bản; căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL;

- Việc phát hiện, xử lý theo thẩm quyền đối với văn bản ban hành không đúng thẩm quyền; có nội dung trái Hiến pháp, trái với văn bản QPPL có hiệu lực

pháp lý cao hơn; văn bản vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành; có sai sót về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày;

- Việc phát hiện, xử lý đối với văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành.

*(Có số liệu cụ thể)*

**2. Rà soát văn bản QPPL**

Báo cáo kết quả rà soát theo quy định tại Điều 141, 142, 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

**3. Các điều kiện đảm bảo cho xây dựng, ban hành; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL**

Báo cáo ngắn gọn về nguồn nhân lực; kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác xây dựng, ban hành; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các điều kiện bảo đảm khác *(có số liệu cụ thể)*.

**IV. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN; KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

**1. Đối với thi hành pháp luật về TNTG**

a) Hạn chế; nguyên nhân

b) Khó khăn, vướng mắc

**2. Đối với xây dựng, ban hành; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL**

a) Hạn chế; nguyên nhân

b) Khó khăn, vướng mắc

**VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**